**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 12 BÀI 5:**

**LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN LÃNH THỔ (TIẾP THEO)**

**Câu 1:**  Dấu tích nào chứng tỏ vào giai đoạn Cổ kiến tạo các điều kiện có địa lí của vùng nhiệt đới ẩm ở nước ta vào giai đoạn này đã được hình thành và phát triển thuận lợi?

**A.** Các hóa thạch cổ. **B.** Tuổi các loại khoáng sản.

**C.** Các hóa đá san hô tuổi Cổ sinh. **D.** Dấu vết đá trầm tích cổ.

**Câu 2:**  Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long được hình thành trong giai đoạn:

**A.** Kỉ Đệ tứ của giai đoạn Tân kiến tạo. **B.** Kỉ Nêôgen của giai đoạn Tân kiến tạo.

**C.** Đại Trung sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo. **D.** Đại Cổ sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo.

**Câu 3:**  Giai đoạn duy nhất còn kéo dài đến tận ngày nay và vẫn tiếp tục là

**A.** Đại trung sinh. **B.** Tân kiến tạo. **C.** Đại cổ sinh. **D.** Cổ kiến tạo.

**Câu 4:**  Giai đoạn Cổ kiến tạo không có đặc điểm nào dưới đây?

**A.** Chấm dứt cách đây 65 triệu năm. **B.** Bắt đầu từ kỉ Jura.

**C.** Bắt đầu từ kỉ Cambri. **D.** Chấm dứt vào kỉ Krêta.

**Câu 5:**  "Địa hình được nâng cao, sông ngòi trẻ lại", đó là đặc điểm của:

**A.** Giai đoạn Tiền Cambri. **B.** Thời kì đầu của giai đoạn Cổ kiến tạo.

**C.** Thời kì sau của giai đoạn Cổ kiến tạo. **D.** Giai đoạn Tân kiến tạo.

**Câu 6:**  Các mỏ than ở Quảng Ninh, Quảng Nam được hình thành trong:

**A.** Kỉ Đệ tứ của giai đoạn Tân kiến tạo. **B.** Đại Cổ sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo.

**C.** Đại Trung sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo. **D.** Đại Nguyên sinh của giai đoạn Tiền Cambri.

**Câu 7:**  Các hoạt động uốn nếp tạo núi và sụt võng là các đứt gãy, động đất với các loại đá macma xâm nhập và macma phun trào không tạo ra loại khoáng sản nào dưới đây?

**A.** Apatit. **B.** Đồng. **C.** Đá quý. **D.** Vàng.

**Câu 8:**  Phần lớn lãnh thổ nước ta được hình thành trong

**A.** Giai đoạn Cổ kiến tạo. **B.** Đại Nguyên sinh và Cổ sinh.

**C.** Giai đoạn Tân kiến tạo. **D.** Giai đoạn Tiền Cambri.

**Câu 9:**  Các kì tạo núi thuộc đại Cổ sinh là

**A.** Calêđôni và Kimêri. **B.** Inđôxini và Kimêri.

**C.** Inđôxini và Calêđôni. **D.** Calêđôni và Hecxini.

**Câu 10:**  Vào thời kì Tân kiến tạo vùng núi nào ở nước ta được nâng lên mạnh mẽ nhất?

**A.** Tây Bắc. **B.** Đông Bắc. **C.** Trường Sơn Bắc. **D.** Trường Sơn Nam.

**Câu 11:**  Giai đoạn Tân kiến tạo chịu tác động mạnh mẽ nhất của cuộc vận động tạo núi nào dưới đây?

**A.** Inđôxini. **B.** Calêđôni. **C.** Kimêri. **D.** Anpơ-Himalaya

**Câu 12:**  Biểu hiện cho thấy giai đoạn Tân kiến tạo vẫn còn đang tiếp diễn là

**A.** Các đá trầm tích biển được tìm thấy ở nhiều nơi.

**B.** Quá trình phong hoá vẫn tiếp tục, sinh vật và thổ nhưỡng ngày càng phong phú.

**C.** Khí hậu toàn cầu đang thay đổi theo hướng ngày càng nóng lên.

**D.** Ngày càng phát hiện nhiều mỏ khoáng sản có nguồn gốc ngoại sinh.

**Câu 13:**  Giai đoạn Cổ kiến tạo bắt đầu từ kỉ nào dưới đây?

**A.** Jura. **B.** Triat. **C.** Cacbon. **D.** Cambri.

**Câu 14:**  Giai đoạn Tân kiến tạo mới bắt đầu cách đây khoảng

**A.** 55 triệu năm. **B.** 60 triệu năm. **C.** 65 triệu năm. **D.** 70 triệu năm.

**Câu 15:**  Các khối núi được hình thành trong đại Cổ sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo là

**A.** Các khối núi cao ở Nam Trung Bộ. **B.** Các dãy núi ở Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

**C.** Các khối núi cao ở Cao Bằng, Lạng Sơn. **D.** Khối nâng Việt Bắc, địa khối Kon Tum.

**Câu 16:**  Vận động vào núi Anpơ-Himalaya tác động đến lãnh thổ nước ta bắt đầu từ kỉ Nêôgen, cách đây khoảng

**A.** 23 triệu năm. **B.** 24 triệu năm. **C.** 25 triệu năm. **D.** 26 triệu năm.

**Câu 17:** Vào giai đoạn Cổ kiến tạo đá vôi tuổi Đêvôn và Cacbon-Pecmi có nhiều ở miền nào của nước ta hiện nay?

**A.** Miền Nam. **B.** Miền Trung. **C.** Miền Bắc. **D.** Cả nước.

**Câu 18:**  Được hình thành từ các hoạt động uốn nếp và nâng lên trong đại Trung sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo là

**A.** Tất cả các khối núi trên. **B.** Khối nâng Việt Bắc.

**C.** Khu vực núi cao ở Nam Trung Bộ. **D.** Khối thượng nguồn sông Chảy.

**Câu 19:** Giai đoạn có tính chất quyết định đến lịch sử phát triển của tự nhiên nước ta là

**A.** Đại cổ sinh. **B.** Cổ kiến tạo. **C.** Tiền Cambri. **D.** Tân kiến tạo.

**Câu 20:**  Giai đoạn có tính chất quyết định đến lịch sử phát triển của tự nhiên nước ta là

**A.** Cổ kiến tạo. **B.** Đại trung sinh. **C.** Tiền Cambri. **D.** Tân kiến tạo.

**Câu 21:**  Giải thích vì sao các ngấn nước trên các vách đá ven biển là dấu vết của kỉ Đệ tứ của giai đoạn Tân kiến tạo?

**A.** Giai đoạn này khí hậu toàn cầu có những thay đổi lớn với các lần biển tiến, biển lùi.

**B.** Giai đoạn này hoạt động xâm thực bồi tụ được đẩy mạnh.

**C.** Tác động của vận động tạo núi Anpi nên có các hoạt động uốn nếp, đứt gãy.

**D.** Tác động của vận động tạo núi Anpi làm các bồn trũng lục địa bị bồi lấp.

**Câu 22:** Đặc điểm của giai đoạn Tân kiến tạo là

**A.** Diễn ra trong khoảng 475 triệu năm.

**B.** Chịu tác động của vận động tạo núi Anpơ và biến đổi khí hậu toàn cầu.

**C.** Chỉ diễn ra trên một bộ phận nhỏ của lãnh thổ nước ta.

**D.** Chịu tác động của các kì vận động tạo núi Calêđôni và Hecxini.

**Câu 23:**  Các dãy núi có hướng vòng cung ở Đông Bắc và khu vực núi cao ở Nam Trung Bộ được thành tạo từ thời kì nào?

**A.** Tân kiến tạo. **B.** Đại cổ sinh. **C.** Tiền Cambri. **D.** Đại trung sinh.

**Câu 24:**  Các thềm biển, cồn cát, ngấn nước trên vách đá ven biển là dấu vết của:

**A.** Hoạt động uốn nếp, đứt gãy, phun trào macma diễn ra trong kỉ Đệ tứ của giai đoạn Tân kiến tạo.

**B.** Các lần biển tiến và biển lùi diễn ra trong kỉ Đệ tứ của giai đoạn Tân kiến tạo.

**C.** Hoạt động nâng cao và hạ thấp địa hình diễn ra trong kỉ Đệ tứ của giai đoạn Tân kiến tạo.

**D.** Các hoạt động bồi lấp các bồn trũng lục địa diễn ra trong kỉ Đệ tứ của giai đoạn Tân kiến tạo.

**Câu 25:**  Đá vôi tuổi Đêvon và Cacbon - Pecmi có nhiều ở miền Bắc nước ta là loại đá:

**A.** Biến chất. **B.** Trầm tích lục địa. **C.** Macma. **D.** Trầm tích biển.

**Câu 26:**  Giải thích vì sao trên lãnh thổ nước ta đã xảy ra các hoạt động như: uốn nếp, đứt gãy, phun trào macma, nâng cao và hạ thấp địa hình, bồi lấp các bồn trũng lục địa?

**A.** Do chịu tác động của vận động tạo núi Anpơ-himalaya.

**B.** Do chịu tác động của vận động tạo núi Inđôxini.

**C.** Do chịu tác động của vận động tạo núi Calêđôni.

**D.** Do chịu tác động của vận động tạo núi Kimêri.

**Câu 27:**  Khí hậu Trái Đất có những biến đổi lớn với những thời kì băng hà gây nên tình trạng dao động lớn của mực nước biển là vào kỉ nào?

**A.** Kỉ đệ tam. **B.** Kỉ đệ tứ. **C.** Kỉ Jura. **D.** Kỉ Triat.

**Câu 28:**  Khoáng sản nào dưới đây không được hình thành trong giai đoạn Tân kiến tạo?

**A.** Vàng. **B.** Dầu mỏ. **C.** Bôxit. **D.** Than nâu.

**Câu 29:**  Đây là điểm giống nhau về lịch sử hình thành của khối thượng nguồn sông Chảy và khối núi cao Nam Trung Bộ.

**A.** Cùng được hình thành trong đại Trung sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo.

**B.** Cùng được hình thành trong giai đoạn Tân kiến tạo.

**C.** Cùng được hình thành trong giai đoạn Cổ kiến tạo.

**D.** Cùng được hình thành trong đại Cổ sinh của giai đoạn Cổ kiến tạo.

**Câu 30:**  Trong giai đoạn Cổ kiến tạo có các kì vận động tạo núi Calêđôni và Hecxini thuộc đại nào dưới đây?

**A.** Tân Kiến tạo. **B.** Tiền Cambri. **C.** Đại Cổ Sinh. **D.** Đại Trung Sinh.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 6 | C | 11 | D | 16 | A | 21 | A | 26 | A |
| 2 | A | 7 | A | 12 | B | 17 | C | 22 | B | 27 | B |
| 3 | B | 8 | A | 13 | D | 18 | C | 23 | D | 28 | A |
| 4 | B | 9 | D | 14 | C | 19 | B | 24 | B | 29 | C |
| 5 | D | 10 | A | 15 | D | 20 | A | 25 | D | 30 | C |